

Sau gửi: - BGH  
- Các phòng CN, KH, Bộ môn trực thuộc  
- Các tổ chức đoàn thể

**KẾ HOẠCH CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG GIAI ĐOẠN 2017 - 2022**  
(Kèm theo công văn số 769/CV-ĐHYD ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Trường Đại học Y - Dược)

Tiêu chuẩn	Tồn tại	Các hoạt động cải thiện	Thời gian	Đơn vị chịu trách nhiệm	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự toán
1	Sứ mạng và mục tiêu của trường chưa được rà soát thường xuyên, định kỳ.	Định kỳ 3 năm/lần lấy kiến các bên liên quan về sứ mạng và mục tiêu của trường.	Năm 2019 và 2022	Phòng HC-TC	Sứ mạng được xem xét điều chỉnh định kỳ 3 năm/lần	10.000.000
	Sứ mạng và mục tiêu của trường chưa được phổ biến rộng rãi cho các tổ chức, cá nhân ngoài trường.	In nội dung sứ mạng trong các trang bìa đựng tài liệu hội nghị, hội thảo và phát cho đại biểu tham dự.	Hàng năm	Phòng HC-TC	Các đại biểu tham dự hội nghị, hội thảo có tài liệu phổ biến sứ mạng	20.000.000
2	Sơ đồ tổ chức cơ cấu tổ chức của trường trên website chưa phù hợp với quyết định cơ cấu tổ chức của trường.	Chỉnh sửa sơ đồ tổ chức của trường trên website	Năm 2017	Phòng CNTT-TV Phòng HC-TC	Sơ đồ tổ chức cơ cấu tổ chức của trường trên website phù hợp với quyết định cơ cấu tổ chức của trường.	0
	Cơ chế quản lý, điều hành bệnh viện trường chưa phù hợp với tiến trình tự chủ, tự chịu trách nhiệm.	Xây dựng cơ chế quản lý, điều hành bệnh viện trường.	Năm 2018	Phòng HC-TC tham mưu cho Ban Giám hiệu xây dựng cơ chế	Có cơ chế quản lý, điều hành bệnh viện trường phù hợp	0
	Hoạt động của các tổ chức đoàn thể ít các chủ đề hướng đến đổi mới CTĐT, phương pháp dạy học, NCKH và cải thiện ngoại ngữ cho CBGV và SV.	Các tổ chức đoàn thể tăng cường các chủ đề hướng đến đổi mới CTĐT, nâng cao chất lượng NCKH, cải thiện trình độ ngoại ngữ cho CBGV và SV.	Hàng năm	Công đoàn Đoàn thanh niên Hội SV Hội CCB	Hoạt động của các tổ chức đoàn thể hướng đến cải thiện chất lượng đào tạo.	Kinh phí chi hằng năm của các tổ chức đoàn thể
	Văn bản quản lý của trường chưa được rà soát có hệ	Tổ chức rà soát, văn bản ở từng lĩnh vực.	Hàng năm	Phòng TT-PC xây dựng kế hoạch; các	Các văn bản quản lý được rà soát,	0

Tiêu chuẩn	Tồn tại	Các hoạt động cải thiện	Thời gian	Đơn vị chịu trách nhiệm	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự toán
	thống.			đơn vị liên quan thực hiện	điều chỉnh	
	Trường chưa có cán bộ được đào tạo chuyên ngành về đo lường, đánh giá trong giáo dục.	Tuyển mới 01 thạc sĩ (đúng chuyên ngành) hoặc cử 01 cán bộ trường đào tạo trình độ thạc sĩ.	Năm 2018	Phòng HC-TC	Trước năm 2020 có 01 Thạc sĩ đo lường, đánh giá	20.000.000
	Chưa có Trung tâm nghiên cứu sức khỏe cộng đồng	Thành lập Trung tâm đào tạo thực địa và nghiên cứu sức khỏe cộng đồng.	Năm 2018	Phòng HC-TC	TT đào tạo thực địa được phê duyệt trước 2019	0
		Xây dựng cơ sở vật chất tại Phú Lương, Thái Nguyên	2017 - 2022	Phòng QTPV	CSVC tại Phú Lương được xây dựng trước 2020	35.000.000.000
	Các văn bản quy định chức năng, trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị và cá nhân chưa được lấy ý kiến rộng rãi CBVC-NLĐ	Định kỳ 3 năm/lần tổ chức lấy ý kiến CBVC-NLĐ về các văn bản quy định chức năng, trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị và cá nhân trong trường	Năm 2018 và 2021	Phòng HC-TC	Hiệu chỉnh văn bản (nếu có chỉnh sửa)	10.000.000
	Mục tiêu chiến lược của trường chưa được đánh giá và điều chỉnh kịp thời.	Xây dựng chỉ số KPI (Key Performance Indicator) và công cụ đánh giá mục tiêu chiến lược của trường. Lập kế hoạch điều chỉnh mục tiêu (nếu có).	Hàng năm	Phòng HC-TC xây dựng kế hoạch; các đơn vị liên quan thực hiện	Có kết quả đánh giá mục tiêu chiến lược (01 lần/năm).	30.000.000
	Cơ sở dữ liệu về ĐBCLGD chưa được quản lý có hệ thống.	Mua phần mềm quản lý dữ liệu	Năm 2018	Phòng CNTT-TV, QTPV, KH-TC	Có phần mềm quản trong năm 2018	30.000.000
		Tập huấn sử dụng phần mềm.	Năm 2019	Phòng CNTT-TV	Sử dụng thành thạo phần mềm trong năm 2019	10.000.000



Tiêu chuẩn	Tồn tại	Các hoạt động cải thiện	Thời gian	Đơn vị chịu trách nhiệm	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự toán
3	Trước khi xây dựng CTĐT mới chưa tham khảo đầy đủ các bên liên quan; phiếu khảo sát chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu.	Thiết kế phiếu khảo sát đảm bảo độ tin cậy. Khảo sát các bên liên quan làm căn cứ xây dựng CTĐT mới	Trước khi xin mở mã đào tạo mới	Phòng Đào tạo và các đơn vị liên quan	Có ý kiến của các bên liên quan để xây dựng CTĐT mới.	100.000.000
	Chưa có đầy đủ ý kiến của các bên liên quan để làm căn cứ điều chỉnh CTĐT; phiếu khảo sát chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu.	Thiết kế phiếu khảo sát đảm bảo độ tin cậy. Khảo sát các bên liên quan làm căn cứ điều chỉnh các CTĐT đang triển khai.	Hàng năm	Phòng Đào tạo và các đơn vị liên quan	Có ý kiến của các bên liên quan để điều chỉnh CTĐT đang triển khai.	250.000.000
	Chưa tham khảo đầy đủ các CTĐT trong nước và quốc tế để làm cơ sở xây dựng và điều chỉnh CTĐT	Tham khảo các CTĐT trong nước và quốc tế	Hàng năm	Phòng Đào tạo và các đơn vị liên quan	Có MC đã tham thảo CTĐT trong nước và quốc tế	0
	Một số CTĐT chưa được rà soát định kỳ	Phòng Đào tạo xây dựng kế hoạch rà soát; Các khoa/bộ môn tổ chức rà soát, chỉnh sửa; Hội đồng KHĐT phê duyệt	Năm 2018, 2020 và 2022	Phòng Đào tạo	Tất cả các CTĐT được định kỳ rà soát 2 năm/lần	100.000.000
	Chưa có CTĐT được đánh giá ngoài (ĐGN) bởi tổ chức kiểm định trong nước.	Thực hiện ĐGN theo bộ tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT 02 CTĐT: Bác sĩ RHM và Dược sĩ đại học	Năm 2018 và 2019	Phòng KT&ĐBCLGD và các đơn vị trường	Trước năm 2020 có 02 CTĐT được ĐGN bởi tổ chức kiểm định trong nước	1.000.000.000
	Chưa có CTĐT được ĐGN bởi tổ chức kiểm định quốc tế.	Thực hiện ĐGN theo bộ tiêu chuẩn của AUN 02 CTĐT: Cử nhân điều dưỡng và BSYHDP	Năm 2019 và 2021	Phòng KT&ĐBCLGD và các đơn vị trong toàn trường	Trước năm 2022 có 02 CTĐT được ĐGN bởi tổ chức kiểm định quốc tế	2.000.000.000
	Chưa có văn bản ký kết với các trường đại học khác về	Ký kết với các trường đại học khác về công nhận kết quả học	2018 - 2019	Phòng Đào tạo	Có văn bản ký kết trước 2019	0

Tiêu chuẩn	Tồn tại	Các hoạt động cải thiện	Thời gian	Đơn vị chịu trách nhiệm	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự toán
	công nhận kết quả học tập tương đương hoặc chuyển đổi liên thông giữa 2 CTĐT.	tập tương đương hoặc chuyển đổi liên thông giữa 2 CTĐT				
4	Trường chưa có CTĐT liên kết, tiên tiến, chất lượng cao	Xây dựng lộ trình phát triển CTĐT tiên tiến chất lượng cao, liên kết nước ngoài.	2017 - 2022	Phòng Đào tạo và các đơn vị liên quan.	Trước năm 2022 có ít nhất 01 CTĐT tiên tiến chất lượng cao và 01 CTĐT liên kết nước ngoài.	Theo kế hoạch riêng
	Một số đề cương học phần viết chưa đúng theo quy định, chưa mô tả rõ phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá nhất là đánh giá phần tự học tự nghiên cứu.	Xây dựng mẫu đề cương và hướng dẫn các bộ môn thực hiện. Các bộ mô rà soát lại đề cương học phần bổ sung phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá nhất là đánh giá năng lực tự học, tự nghiên cứu.	Hàng năm	Phòng Đào tạo và các đơn vị liên quan	Đề cương học phần viết đúng như quy định.	0
	Hầu hết CTĐT của Nhà trường chưa được áp dụng phương thức đào tạo theo tín chỉ toàn phần.	Rà soát, sắp xếp, tổ chức triển khai các CTĐT theo tín chỉ toàn phần.	Hàng năm	Phòng Đào tạo và các đơn vị liên quan.	100% các CTĐT theo tín chỉ áp dụng đào tạo theo tín chỉ toàn phần.	0
	CTĐT VLVH và một số CTĐT sau đại học chưa được chuyển đổi sang đào tạo tín chỉ.	Xây dựng lộ trình và thực hiện chuyển đổi các CTĐT sau đại học sang đào tạo tín chỉ.	Hàng năm	Phòng Đào tạo và các đơn vị liên quan.	Trước năm 2020 100% các CTĐT sau đại học và CTĐT VLVH được chuyển đổi sang đào tạo tín chỉ.	0
	Việc kiểm tra, giám sát quá trình lượng giá người học ở cấp bộ môn (điểm KTTX, thi giữa kỳ) chưa được duy trì thường xuyên.	Phòng KT&ĐBCLGD lập kế hoạch và tổ chức giám sát các bộ môn thực hiện KTTX và thi giữa kỳ	Hàng năm	Phòng KT&ĐBCLGD TT-PC	KTTX và thi giữa kỳ ở các bộ môn được thực hiện đúng theo quy định	0

Tiêu chuẩn	Tồn tại	Các hoạt động cải thiện	Thời gian	Đơn vị chịu trách nhiệm	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự toán
	Cơ sở dữ liệu về khảo sát việc làm, khảo sát người học sau tốt nghiệp chưa công bố đầy đủ trên trang thông tin điện tử của trường.	Cập nhật cơ sở dữ liệu về khảo sát việc làm, khảo sát người học sau tốt nghiệp trên trang thông tin điện tử của trường.	Hàng năm	Phòng KT&ĐBCLGD và các đơn vị liên quan.	Cơ sở dữ liệu về khảo sát việc làm, khảo sát người học sau tốt nghiệp được công bố đầy đủ trên website trường.	0
	Trang thông tin điện tử chưa hấp dẫn về nội dung, chưa thuận tiện để tra cứu thông tin về cựu người học.	Chỉnh sửa trang thông tin điện tử và cập nhật các thông tin về cựu người học.	Hàng năm	Phòng CNTT-TV và các đơn vị liên quan.	Thuận tiện để tra cứu thông tin về cựu người học trên website trường.	
	Chưa lấy ý kiến phản hồi từ người sử dụng lao động về chất lượng các CTĐT hệ liên thông, VLVH và các CTĐT sau đại học.	Lấy ý kiến phản hồi từ người sử dụng lao động về chất lượng tất các CTĐT của trường.	Hàng năm	Phòng KT&ĐBCLGD và các đơn vị liên quan.	Có ý kiến phản hồi từ người sử dụng lao động về chất lượng tất cả các CTĐT của trường.	250.000.000
5	Một số cán bộ, GV chưa thực hiện đúng tiến độ học tập và nghiên cứu nên đã ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng của Nhà trường.	Công khai tiến độ học tập của từng cá nhân. Có chế tài xử lý.	Hàng năm	Phòng HC-TC và các đơn vị, cá nhân liên quan.	CBGV thực hiện đúng tiến độ học tập.	0
	Minh chứng về đóng góp ý kiến của các đơn vị cho kế hoạch phát triển, các quy định của trường .. còn hạn chế.	Có chế tài xử lý tổ chức, cá nhân không tham gia đóng góp ý kiến.	Hàng năm	Phòng HC-TC	Có đầy đủ các ý kiến đóng góp	0
	Chưa định kỳ khảo sát nhu cầu ĐT bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của CBQL và GV làm cơ sở để lập dự toán kinh phí đào tạo, bồi	Khảo sát đánh giá nhu cầu để làm căn cứ lập kế hoạch đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho CBQL và GV.	Hàng năm	Phòng HC-TC	Có kết quả đánh giá nhu cầu để lập kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.	100.000.000

Tiêu chuẩn	Tồn tại	Các hoạt động cải thiện	Thời gian	Đơn vị chịu trách nhiệm	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự toán
	đường nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.					
	Mức hỗ trợ cho các hoạt động chuyên môn của đội ngũ giảng viên tham gia hội nghị, hội thảo còn khiêm tốn	Khuyến khích giảng viên tham gia hội nghị, hội thảo. Xem xét điều chỉnh chế độ cho GV đi hội nghị, hội thảo.	Hàng năm	Phòng KHCN&HTQT	Mức hỗ trợ cho các hoạt động chuyên môn của đội ngũ giảng viên được tăng lên	250.000.000
	Tỷ lệ giảng viên có trình độ đại học còn cao (22,6%)	Lập kế hoạch cụ thể đào tạo thạc sĩ cho 73 giảng viên có trình độ đại học.	Hàng năm	Phòng HC-TC	Bảo đảm 100% GV có trình độ từ Thạc sĩ trước năm 2020	Theo quy định
	Tỷ lệ SV/GV hiện tại là 19,8 (chưa đạt chuẩn 15 theo quy định)	Giảm dần quy mô đào tạo. Tăng cường cử GV đi học nâng cao trình độ. Tuyển dụng thêm GV.	Hàng năm	Phòng HC-TC	Đến năm 2020 tỷ lệ SV/GV đạt 15	0
	Đội ngũ GV có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm chiếm $186/323=57,5\%$ (chưa đạt chuẩn so với quy định).	Xây dựng kế hoạch đào tạo nghiệp vụ sư phạm cho GV chưa có chứng chỉ	Năm 2018	Phòng HC-TC	Đến cuối năm 2018 100% GV có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.	274.000.000
	Đội ngũ GV trẻ thiếu kinh nghiệm giảng dạy, NCKH và xây dựng công cụ lượng giá người học.	Tổ chức cá Seminar để giảng viên giỏi có kinh nghiệm chia sẻ với GV trẻ.	Hàng năm	Phòng HC-TC và các đơn vị có liên quan	Cải thiện PP giảng dạy, NCKH và xây dựng công cụ lượng giá người học cho GV trẻ	30.000.000
	Hàng năm, Nhà trường chưa thực hiện việc khảo sát đội ngũ KTV, NV về nhu cầu đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.	Khảo sát đánh giá nhu cầu và lập kế hoạch đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho KTV, NV	Hàng năm	Phòng HC-TC	Đội ngũ KTV, CV, NV được khảo sát hàng năm về nhu cầu; được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ ít nhất 1 lần trong 5 năm	50.000.000

Tiêu chuẩn	Tồn tại	Các hoạt động cải thiện	Thời gian	Đơn vị chịu trách nhiệm	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự toán
6	Việc giới thiệu/hướng dẫn về CTĐT, đề cương học phần/môn học cũng như các quy chế đào tạo, quy chế về kiểm tra đánh giá cho người học hệ liên thông VLVH, liên kết, sau đại học, Bác sỹ Chuyên khoa I, Chuyên khoa II và Bác sỹ Nội trú chưa được sâu rộng.	Rà soát ban hành lại quy định đào tạo sau đại học, đại học hệ VLVH, liên kết.	2017	Phòng Đào tạo và các đơn vị có liên quan	100% người học đại học chính quy, liên thông, VLVH, liên kết, sau đại học được giới thiệu, hướng dẫn về CTĐT, đề cương học phần/môn học cũng như các quy chế đào tạo, quy chế về kiểm tra đánh giá trong tuần sinh hoạt công dân đầu khóa học, đầu năm học, khi bắt đầu các học phần và trong suốt quá trình học tập tại trường.	0
		Xây dựng kế hoạch cung cấp thông tin, danh mục tài liệu người học cần biết, địa chỉ tra cứu; cập nhật đủ thông tin dành cho người học trên website	2017-2018	Phòng CTHSSV và các đơn vị có liên quan.		10.000.000
		Giới thiệu về CTĐT, quy chế đào tạo, quy chế về kiểm tra đánh giá... trong tuần sinh hoạt công dân đầu khóa học, đầu năm học.	Hàng năm	Phòng CT HSSV, Đào tạo, KT&ĐBCLGD, KH-TC, TT-PC ...		0
		Giới thiệu/hướng dẫn về đề cương học phần; quy chế đào tạo, kiểm tra đánh giá cho người học buổi học đầu tiên của học phần, ghi rõ trên lịch giảng tổng thể của cả học phần.	Hàng năm	Lãnh đạo các khoa, bộ môn		0
		Khảo sát người học về sự phù hợp của các phương thức cung cấp thông tin để điều chỉnh và tổ chức các hoạt động này hiệu quả hơn.	Hàng năm	Phòng KT&ĐBCLGD		50.000.000
	Một số hoạt động của Đoàn TN, Hội SV chưa thực sự tạo được hứng thú, chưa thu hút được việc tham gia tự nguyện của người học và mới chỉ tập trung cho đối tượng người học hệ đại học chính quy.	Khảo sát đánh giá sự phù hợp về hình thức và nội dung các hoạt động của Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên để xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động của Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên	Hàng năm	Đoàn Thanh niên Hội sinh viên Phòng KT&ĐBCLGD Phòng CT HSSV	Các hoạt động của Đoàn TN, HSV tạo được hứng thú và thu hút sự tham gia của các đối tượng người học sau đại học và đại học	100.000.000



Tiêu chuẩn	Tồn tại	Các hoạt động cải thiện	Thời gian	Đơn vị chịu trách nhiệm	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự toán
	Đội ngũ CVHT chưa được bồi dưỡng một cách bài bản các kỹ năng, nghiệp vụ làm công tác CVHT	Đánh giá hiệu quả hoạt động tư vấn của CVHT để làm cơ sở đổi mới nội dung và hình thức hỗ trợ người học.	Hằng năm	Phòng CT HSSV KT&ĐBCLGD.	CVHT được đánh giá hằng năm CVHT được tập huấn 2 lần/năm	50.000.000
		Chỉnh sửa, bổ sung quy định công tác cố vấn học tập	Hằng năm	Phòng CT HSSV; HC-TC, Đào tạo, Các khoa, bộ môn		0
		Xây dựng nội dung các chương trình tập huấn cho đội ngũ CVHT.	Hằng năm	Phòng CT HSSV; HC-TC, Đào tạo, KT&ĐBCLGD.		0
		Tổ chức tập huấn, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ CVHT 2 lần/năm	Hằng năm	Phòng CT HSSV; HC-TC, Đào tạo, KT&ĐBCLGD.		150.000.000
	Việc hướng dẫn cho người học về phương pháp học tập ở bậc đại học chưa được triển khai một cách bài bản và hệ thống	Xây dựng quy định về việc triển khai hướng dẫn cho người học phương pháp học tập ở bậc đại học	2017	Phòng CTHSSV; KT&ĐBCLGD; Đào tạo.	100% người học được hướng dẫn về phương pháp học tập ở bậc đại học	0
		Tổ chức seminar về phương pháp học ở đại học cho người học mới nhập học.	Hằng năm	Phòng CTHSSV; Đào tạo; Các khoa/bộ môn		75.000.000
		Mở các lớp đào tạo kỹ năng học đại học	Hằng năm	Phòng CTHSSV; Đào tạo; ĐTN.		75.000.000
		Tổ chức các hội thảo, các cuộc thi tìm hiểu giữa SV với các khoa/bộ môn.	Hằng năm	Đoàn thanh niên; TT tư vấn SV; Các khoa/bộ môn		100.000.000
	Các chương trình bồi dưỡng về kỹ năng mềm cho người học sắp tốt nghiệp chưa được thường xuyên.	Tổ chức các lớp bồi dưỡng để trang bị các kỹ năng mềm (giao tiếp, viết hồ sơ xin việc, trả lời phỏng vấn ...) cho người học sắp tốt nghiệp	Hằng năm	Phòng Đào tạo Các khoa/bộ môn Đoàn thanh niên/hội sinh viên	Người học được bồi dưỡng kỹ năng mềm trước khi tốt nghiệp	0



Tiêu chuẩn	Tồn tại	Các hoạt động cải thiện	Thời gian	Đơn vị chịu trách nhiệm	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự toán
	Chưa thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu/kết nối giữa người học với nhà tuyển dụng, cựu người học để tăng cơ hội việc làm/thực tập cho người học	- Hàng năm lập thư ngỏ giới thiệu, quảng bá cho các đơn vị nhu cầu tuyển dụng sản phẩm đầu ra của Trường	Hàng năm	Phòng KT&ĐBCLGD Phòng CT HSSV; Trung tâm tư vấn SV	Thư ngỏ, tờ rơi quảng bá về Trường được gửi tới các CSYT, doanh nghiệp...	20.000.000
		- Tổ chức chương trình Kết nối việc làm giữa các đơn vị tuyển dụng và sinh viên	Hàng năm	Phòng KT&ĐBCLGD Phòng CT HSSV; Trung tâm tư vấn SV	Ít nhất 1 chương trình kết nối/năm	250.000.000
	Thông tin khảo sát về việc làm của người học chưa được thông tin rộng rãi đến đối tượng người học trong Nhà trường, người học tiềm năng cũng như quảng bá đến các nhà tuyển dụng	- Triển khai định kỳ và có hệ thống việc khảo sát tình hình việc làm của người học tất cả các hệ 2 lần/năm và thông báo tới các bên liên quan.	Hàng năm	Phòng KT&ĐBCLGD	Thông tin về việc làm của người học cần được truyền tải rộng rãi đến tất cả người học, những người học tiềm năng và các bên liên quan	250.000.000
		- Xây dựng Câu lạc bộ cựu người học, ban liên lạc cựu người học các khóa.	2017	Phòng CTHSSV Phòng KT&ĐBCLGD	Câu lạc bộ cựu người học được thành lập	0
	Việc khảo sát đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên chưa được triển khai trên diện rộng	- Xây dựng kế hoạch và tiến hành khảo sát lấy ý kiến đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên.	Hàng năm	Phòng KT&ĐBCLGD - Các Khoa, bộ môn	100% giảng viên được khảo sát đánh giá hoạt động giảng dạy	100.000.000
	Phiếu khảo sát chất lượng đào tạo thiết kế chưa thu thập được đầy đủ các thông tin hữu ích như mong muốn	- Xây dựng lại các mẫu phiếu khảo sát đảm bảo thu thập được đầy đủ thông tin và dữ liệu cần thiết	2017-2018	Ban Giám hiệu, Phòng KT&ĐBCLGD, Phòng Đào tạo	Phiếu khảo sát chất lượng đào tạo được thiết kế khoa học, thu thập được đầy đủ các thông tin hữu ích.	50.000.000
7	Nhà trường chưa có Kế hoạch chiến lược hợp tác	- Xây dựng Kế hoạch Chiến lược hợp tác quốc tế cho	Hàng năm	Ban Giám hiệu, Phòng	Kế hoạch Chiến lược hợp tác quốc	0

Tiêu chuẩn	Tồn tại	Các hoạt động cải thiện	Thời gian	Đơn vị chịu trách nhiệm	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự toán
	quốc tế riêng cho NCKH và phát triển công nghệ một cách chi tiết	NCKH và phát triển công nghệ chi tiết, đầy đủ.		KHCN&HTQT, Hội đồng khoa học, các khoa, bộ môn	tế cho NCKH và phát triển công nghệ được phê duyệt	
	Kế hoạch Chiến lược phát triển KHCN chưa thể hiện nổi bật tính đặc thù và trọng tâm ưu tiên về NCKH của Nhà trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng các nhóm NC mũi nhọn theo từng lĩnh vực chuyên ngành để tham gia đấu thầu các đề tài NCKH cấp quốc gia, cấp Bộ;</li> <li>- Khi Hội đồng chuyên môn tư vấn và xét duyệt đề tài cần xem xét về tính đặc thù về NCKH của Nhà trường</li> </ul>	Hàng năm	Ban Giám hiệu Phòng KHCN&HTQT Hội đồng khoa học Khoa/bộ môn, Hội đồng khoa học Trường, Các Khoa, bộ môn	<p>Kế hoạch Chiến lược về KHCN thể hiện rõ đặc thù và trọng tâm ưu tiên về NCKH của trường.</p> <p>Các minh chứng về phê duyệt, triển khai các đề tài NCKH của trường</p>	75.000.000
	Một số đề tài cấp cơ sở phải gia hạn do việc thu thập thông tin cho đủ số bệnh nhân cần có thời gian kéo dài hơn dự kiến.	- Hội đồng chuyên môn xét duyệt đề tài xem xét kỹ cỡ mẫu, tính khả thi về thời gian triển khai, đặc biệt là các đề tài lâm sàng liên quan đến thời gian thu thập đủ bệnh nhân.	Hàng năm	Phòng KHCN&HTQT Các Khoa/bộ môn; Các hội đồng xét duyệt Các chủ nhiệm đề tài	Hạn chế tối đa việc gia hạn đề tài cấp cơ sở.	0
	Nhà trường chưa có đề tài cấp quốc gia nào	- Xây dựng nhóm viết và đề xuất đề tài cấp nhà nước.	Hàng năm	Ban Giám hiệu Phòng KHCN&HTQT Các Khoa/bộ môn	Có 1 đề xuất cấp Nhà nước	0
	Số bài báo đăng tải trên các Tạp chí quốc tế, đặc biệt là các Tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus còn ít, chưa tương xứng với tiềm năng đội ngũ cán bộ GV và các lĩnh vực chuyên ngành của Nhà trường.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực giảng viên để tham gia các nghiên cứu hợp tác quốc tế và công bố trên các Tạp chí Quốc tế có uy tín.</li> <li>- Xây dựng chế độ khuyến khích và hỗ trợ cho cán bộ giảng viên tham gia NCKH và</li> </ul>	Hàng năm	Ban Giám hiệu Phòng KHCN&HTQT Các Khoa/bộ môn Các chủ nhiệm đề tài	Tăng số lượng bài báo đăng tải trên các Tạp chí quốc tế, đặc biệt là các Tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus tương xứng với tiềm năng đội ngũ cán bộ giảng viên	0
			Hàng năm	Ban Giám hiệu Phòng KHCN&HTQT		1.000.000.000

Tiêu chuẩn	Tồn tại	Các hoạt động cải thiện	Thời gian	Đơn vị chịu trách nhiệm	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự toán
		công bố kết quả NCKH trên các tạp chí quốc tế với tư cách pháp nhân là cán bộ Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên		Các Khoa/bộ môn	và các lĩnh vực chuyên ngành của Nhà trường.	
	Nhà trường chưa có nhiều đề tài nghiên cứu chuyển giao công nghệ, đặc biệt trong lĩnh vực dược và dược liệu cho các cơ sở y tế tại khu vực miền núi phía Bắc và cả nước.	- Xây dựng chiến lược, mục tiêu ưu tiên về NCKH cho lĩnh vực dược và dược liệu.	2017-2018	Ban Giám hiệu Phòng KHCN&HTQT Khoa Dược, bộ môn Y học dân tộc	Kế hoạch chiến lược được phê duyệt	0
		- Khai thác nhu cầu đặc thù của địa phương và thế mạnh của Nhà trường để triển khai các nghiên cứu, CGCN về dược liệu, sản phẩm từ dược liệu, y học cổ truyền, tri thức y học bản địa để phục vụ nhu cầu CSSK người dân địa phương trong khu vực.	Hàng năm	Ban Giám hiệu Phòng KHCN&HTQT Khoa Dược, bộ môn Y học dân tộc	Có đề tài cấp Bộ, cấp Tỉnh về nghiên cứu chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực dược và dược liệu cho các cơ sở y tế.	0
	Số lượng người học tham gia NCKH còn ít, chưa tương xứng với nguồn lực của Nhà trường.	- Xây dựng quy định và cơ chế khuyến khích, hỗ trợ NCKH trong SV.	2017-2018	Ban Giám hiệu Phòng KHCN&HTQT Phòng KH-TC Các khoa, bộ môn	Quy định về NCKH trong sinh viên được ban hành.	0
		- Tập huấn nâng cao năng lực NCKH cho người học	Hàng năm	Ban Giám hiệu Phòng KHCN&HTQT Các khoa, bộ môn Người học	Tổ chức ít nhất 2 lớp tập huấn/năm	100.000.000
	Số lượng người học tham gia NCKH còn ít, chưa tương xứng với nguồn lực của Nhà trường.	- Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm của Câu lạc bộ Nhà khoa học	Hàng năm	Phòng KHCN&HTQT Phòng CTHSSV, CLB Nhà khoa học Đoàn thanh niên	Kế hoạch và báo cáo hàng năm của Câu lạc bộ Nhà khoa học	200.000.000



Tiêu chuẩn	Tồn tại	Các hoạt động cải thiện	Thời gian	Đơn vị chịu trách nhiệm	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự toán
	Hoạt động hợp tác NCKH và CGCN phối hợp với các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội khác của Nhà trường còn hạn chế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu nhu cầu của các cơ sở y tế, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp về các sản phẩm NCKH và CGCN</li> <li>- Xây dựng các nhóm NC và triển khai các kỹ thuật mũi nhọn có sự phối hợp và tìm kiếm đặt hàng của các doanh nghiệp, các CSYT</li> </ul>	Hàng năm	Ban Giám hiệu Phòng KHCN&HTQT Các Khoa/bộ môn Các chủ nhiệm đề tài	Có nhiều sản phẩm khoa học công nghệ thiết thực và có tính ứng dụng cao phối hợp với các doanh nghiệp, tổ chức xã hội	0
	Nhà trường chưa có đề tài NCKH hoặc ứng dụng công nghệ được chứng nhận quyền sở hữu trí tuệ hoặc chứng nhận giải pháp hữu ích hoặc sáng chế.	Xây dựng quy định, cơ chế khuyến khích, hỗ trợ CBGV thực hiện các đề tài NCKH có các giải pháp hữu ích hoặc sáng chế ứng dụng vào thực tiễn được chứng nhận quyền sở hữu trí tuệ.	Hàng năm	Ban Giám hiệu Phòng KHCN&HTQT Các Khoa/bộ môn Các chủ nhiệm đề tài	Có ít nhất 1 sản phẩm được chứng nhận quyền sở hữu trí tuệ	100.000.000
	Hoạt động của Hội đồng Đạo đức trong nghiên cứu y sinh học cấp cơ sở chưa nền nếp. Các đề tài triển khai chưa có chấp thuận bằng văn bản của Hội đồng đạo đức cấp cơ sở theo hướng dẫn Thông tư số 01/2012/ BYT-TT của Bộ Y tế.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng quy định các đề tài NCKH trong nhà trường phải thông qua Hội đồng đạo đức mới được phê duyệt.</li> <li>- Hội đồng đạo đức xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động hàng năm bám sát kế hoạch hoạt động KHCN của trường.</li> </ul>		Ban Giám hiệu Hội đồng đạo đức Phòng KHCN&HTQT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% đề tài các cấp được thông qua và có quyết định chấp thuận của Hội đồng đạo đức theo đúng quy định.</li> <li>- Kế hoạch và báo cáo kết quả hoạt động hàng năm của Hội đồng đạo đức</li> </ul>	100.000.000
8	Một số CBGV đi công tác nước ngoài, khi trở về đã không nộp báo cáo thu hoạch theo quy định.	Rà soát lại văn bản quy định và có chế tài với cán bộ không nộp báo cáo kết quả sau tập huấn, hội thảo, công tác trong và ngoài nước.	Hàng năm	Ban Giám hiệu, Phòng HC-TC, KHCN&HTQT, Các Khoa, bộ môn, cán bộ, giảng viên	100% Cán bộ, giảng viên nộp lại báo cáo kết quả sau tập huấn, hội thảo, công tác trong và ngoài nước.	0

Tiêu chuẩn	Tồn tại	Các hoạt động cải thiện	Thời gian	Đơn vị chịu trách nhiệm	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự toán
	Số lượng GV lĩnh vực lâm sàng được cử đi học tập nghiên cứu ở nước ngoài còn ít.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khuyến khích các bộ môn chủ động tìm kiếm và hợp tác với các đối tác quốc tế.</li> <li>- Khai thác tiềm năng đối tác quốc tế thông qua CBGV đang học tập ở nước ngoài để mở rộng cơ hội học tập và NC tại nước ngoài.</li> <li>- Mời chuyên gia nước ngoài tham gia seminar/ khóa bồi dưỡng ngắn hạn tại Trường cho GV lâm sàng.</li> </ul>	Hàng năm	Phòng KHCN&HTQT Các khoa/bộ môn lâm sàng Các cán bộ đang học tập tại nước ngoài. Các cán bộ đã từng học tập và làm việc tại nước ngoài	Tăng số lượng CBGV lĩnh vực lâm sàng được cử đi học tập nghiên cứu ở nước ngoài	500.000.000
	Số lượng các đề tài, dự án NCKH, hội thảo quốc tế chưa tương xứng với tiềm năng, đội ngũ các nhà khoa học và điều kiện của Nhà trường.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai thác thế mạnh về đội ngũ các nhà khoa học và thế mạnh về các tiềm lực của Nhà trường để thu hút thêm nhiều đề tài, dự án NCKH, tổ chức thêm nhiều hội thảo quốc tế.</li> <li>- Thành lập các nhóm NC phối hợp với Phòng KHCN&amp;HTQT nhằm khai thác mở rộng quan hệ với các đối tác nước ngoài, các tổ chức quốc tế và quảng bá thế mạnh của Nhà trường để thu hút những đầu tư hợp tác KHCN và CGCN trong lĩnh vực y dược học thuộc thế mạnh của Nhà trường.</li> </ul>	Hàng năm	Phòng KHCN&HTQT Các khoa/bộ môn lâm sàng Các cán bộ đang học tập tại nước ngoài. Các cán bộ đã từng học tập và làm việc tại nước ngoài	Tăng số lượng các đề tài, dự án NCKH, hội thảo quốc tế để tương xứng với tiềm năng, đội ngũ các nhà khoa học và điều kiện của Nhà trường.	1.000.000.000
9	Việc lấy ý kiến phản hồi của CBVC và người học về các thiết bị tin học chưa thường xuyên	Định kỳ vào cuối học kỳ I hàng năm khảo sát lấy ý kiến phản hồi của CBVC và người học về các thiết bị tin học	Hàng năm	Phòng CNTT-TV thực hiện; Phòng KT&ĐBCLGD hỗ trợ	Báo cáo kết quả khảo sát và kế hoạch cải thiện hàng năm	25.000.000

<b>Tiêu chuẩn</b>	<b>Tồn tại</b>	<b>Các hoạt động cải thiện</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị chịu trách nhiệm</b>	<b>Kết quả dự kiến</b>	<b>Kinh phí dự toán</b>
	Việc khai thác, sử dụng thư viện điện tử còn khó khăn	Xử lý toàn bộ tài liệu trong thư viện (khai thác modul Lưu thông).	2017-2018	Phòng CNTT-TV thực hiện	Độc giả có thể mượn trả tài liệu thư viện trên máy	0
	Nhiều môn học chưa có giáo trình in NXB	Lựa chọn giáo trình của trường khác; nghiệm thu giáo trình của các bộ môn để in NXB	2017-2018	Phòng CNTT-TV, Phòng Đào tạo phối hợp với các bộ môn thực hiện	Tất cả các môn học có giáo trình in NXB tại thư viện	100.000.000
	Thư viện còn ít các tài liệu tham khảo chuyên ngành sâu	Hằng năm tiến hành khảo sát nhu cầu, mua bổ sung sách tham khảo chuyên ngành cho thư viện	Hằng năm	Phòng CNTT-TV thực hiện	Nguồn tài liệu tham khảo được tăng cường	1.500.000.000
	Tỷ lệ độc giả chưa đạt 30% số GV, SV đến thư viện/ 1 năm	Xây dựng và ban hành quy định nhằm tăng tỷ lệ GV, SV đến thư viện	Hằng năm	Phòng CNTT-TV thực hiện	Tỷ lệ GV và SV đến thư viện hằng năm đạt > 30%	0
	Thư viện của trường chưa đáp ứng đủ chỗ ngồi cho độc giả	Sửa chữa, chuyển đổi giảng đường lớn thành phòng đọc thư viện	2017-2018	Phòng QT-PV thực hiện sửa chữa	Phòng đọc thư viện đủ chỗ ngồi cho độc giả	1.137.600.000
	Chưa tập trung được nguồn lực thiết bị, máy móc thí nghiệm, thực hành	Tập trung thiết bị, máy móc về Trung tâm xét nghiệm; có quy định về khai thác sử dụng thiết bị, máy móc	2018	Phòng QT-PV phối hợp với các khoa, bộ môn có phòng thực hành	Thiết bị, máy móc được khai thác sử dụng hiệu quả	100.000.000
	Một số thiết bị, máy móc cũ; thiếu TTB, máy móc đáp ứng kỹ thuật mới cho NCKH	Rà soát các thiết bị, máy móc cũ; mua bổ sung TTB, máy móc có kỹ thuật hiện đại	Hằng năm	Phòng QT-PV thực hiện; Các bộ môn phối hợp	TTB, máy móc đáp ứng kỹ thuật mới cho NCKH	10.000.000.000
	Chưa có hệ thống xử lý chất thải các phòng thí nghiệm và bệnh viện trường	Xây dựng hệ thống xử lý chất thải các phòng thí nghiệm và bệnh viện trường	2018-2020	Phòng QT-PV thực hiện; Ban Giám hiệu chỉ đạo và hỗ trợ	Hệ thống xử lý chất thải cho toàn trường được xây dựng	10.000.000.000



Tiêu chuẩn	Tồn tại	Các hoạt động cải thiện	Thời gian	Đơn vị chịu trách nhiệm	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự toán
	KTX các phòng ở đã cũ và chưa được tu bổ, sửa sang	Sửa chữa, nâng cấp KTX	2017-2018	Phòng QT-PV thực hiện sửa chữa	KTX được sửa chữa, nâng cấp	3.000.000.000
	Diện tích khu KTX và khu TDTT chưa đạt TCVN 3981:1985	Xây dựng, hoàn thiện KTX và khu TDTT tại Trung tâm thực địa ở huyện Phú Lương	2018-2020	Phòng QT-PV thực hiện; Ban Giám hiệu chỉ đạo và hỗ trợ	Diện tích khu KTX và khu TDTT đạt TCVN 3981:1985	(KP đã được dự toán ở Tiêu chuẩn 2)
	Diện tích một số phòng làm việc của bộ môn có nhiều GV còn nhỏ, chưa đáp ứng đủ nhu cầu	Xây dựng mới khu làm việc và phòng thực hành Khoa Dược và Khoa Điều dưỡng; chuyển đổi các phòng của Khoa Dược, Điều dưỡng cho các bộ môn đông	2020-2022	Phòng QT-PV thực hiện; Ban Giám hiệu chỉ đạo và hỗ trợ	Tất cả các bộ môn trong trường có đủ phòng làm việc	20.000.000.000
	Việc giải phóng mặt bằng diện tích đất quy hoạch cơ sở 2 chưa triển khai được	Huy động vốn của trường, của ĐHTN và các nguồn vốn khác để triển khai giải phóng mặt bằng	2018-2022	Phòng QT-PV, Phòng KH-TC tham mưu, thực hiện; Ban Giám hiệu nhà trường chỉ đạo và hỗ trợ	Rà soát, điều chỉnh xong quy hoạch; giải phóng mặt bằng một phần đất quy hoạch cơ sở 2	100.000.000.000
	Nhà để xe chật chội, không sắp xếp quy củ	Bố trí, sắp xếp lại nhà để xe hiện tại; xây dựng thêm nhà để xe mới	2018-2019	Phòng QT-PV phối hợp với Tổ bảo vệ thực hiện	Nhà để xe rộng rãi, được sắp xếp quy củ	500.000.000
10	Nguồn thu từ các khoản thu khác ngoài phí và lệ phí rất thấp và có xu hướng giảm dần	Tăng nguồn thu cho Nhà trường từ các dịch vụ khác	Hàng năm	Phòng CT HSSV và Phòng QT-PV xây dựng định mức thu, giao khoán các dịch vụ khác	Tỷ trọng hoạt động thu khác tăng dần	0
	Tỷ trọng thu từ NCKH giảm dần, chưa có các nguồn thu từ CGCN	Tăng thu hút từ các đề tài NCKH và CGCN, các nguồn tài trợ, các dự án trong và ngoài nước	Hàng năm	Phòng KHCN-HTQT xây dựng cơ chế khuyến khích CBVC phát triển nguồn thu	Tỷ trọng thu từ hoạt động NCKH và CGCN tăng dần	0
	Thu từ dịch vụ chăm sóc sức khỏe thông qua hoạt động của BV Trường rất	Tăng cường hỗ trợ về nhân lực, chuyên môn kỹ thuật cho BV	Hàng năm	Phòng HC-TC tham mưu cho Ban Giám hiệu chỉ đạo và bố trí	Thu từ dịch vụ chăm sóc sức khỏe thông qua hoạt	0

Tiêu chuẩn	Tồn tại	Các hoạt động cải thiện	Thời gian	Đơn vị chịu trách nhiệm	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự toán
	hạn chế	trường để tăng nguồn thu		GV từ các bộ môn lâm sàng tham gia	động của BV Trường tăng lên	
	Chưa có KH chiến lược tổng thể về huy động nguồn lực và định hướng ưu tiên đầu tư cho NCKH, CGCN và các hoạt động dịch vụ	Xây dựng KH chiến lược tổng thể về huy động nguồn lực và lựa chọn định hướng ưu tiên đầu tư cho NCKH, CGCN và các hoạt động dịch vụ	2018	Phòng KHCN-HTQT và Phòng Đào tạo phối hợp xây dựng, triển khai kế hoạch; Ban Giám hiệu giám sát thực hiện	KH chiến lược tổng thể về huy động nguồn lực và lựa chọn định hướng ưu tiên đầu tư được ban hành triển khai	0
	Việc tự kiểm tra tài chính kế toán không có sự tham gia của Ban Thanh tra nhân dân, của bộ phận TT-PC và của lãnh đạo Nhà trường	Hằng năm có kế hoạch và triển khai tự kiểm tra tài chính kế toán có sự tham gia của Ban Thanh tra nhân dân, của Phòng TT-PC và của lãnh đạo Nhà trường	Hằng năm	Phòng TT-PC phối hợp với Ban TTND lập kế hoạch triển khai; Phòng KH-TC phối hợp; Ban Giám hiệu chỉ đạo	Tự kiểm tra tài chính kế toán hằng năm được thực hiện đúng quy định, phát hiện những khiếm khuyết để khắc phục	0
	Tỷ trọng chi cho KHCN của người học chưa đạt 1%; chưa trích đủ định mức 3% học phí cho công tác NCKH của người học	Lập kế hoạch chi cho hoạt động KHCN của GV và NCKH của người học hằng năm theo quy định	Hằng năm	Phòng KH-TC phối hợp với Phòng KHCN-HTQT lập kế hoạch và giám sát thực hiện	Tỷ trọng chi cho KHCN của CBGV và cho NCKH của người học đạt định mức quy định	7.000.000.000
	Cơ chế quản lý, điều hành đối với BV Trường Đại học Y khoa chưa hợp lý	Kiến nghị DHTN đổi mới cơ chế hoạt động của Bệnh viện Trường; đẩy mạnh công tác quản lý TC và hoạt động TC của BV Trường.	2018	Phòng KH-TC tham mưu, đề xuất; Ban Giám hiệu triển khai thực hiện	Cơ chế hoạt động và công tác quản lý tài chính của BV Trường được cải thiện	0
	Chưa có KH đánh giá hiệu quả đầu tư cho các hoạt động, đặc biệt là cho NCKH và mua sắm TTB học tập, giảng dạy và NCKH	Lập kế hoạch và triển khai đánh giá hiệu quả đầu tư cho các hoạt động, đặc biệt là cho NCKH và mua sắm TTB học tập, giảng dạy và NCKH	2018-2022	Phòng KH-TC triển khai thực hiện	Báo cáo hiệu quả đầu tư cho các hoạt động	20.000.000

Tiêu chuẩn	Tồn tại	Các hoạt động cải thiện	Thời gian	Đơn vị chịu trách nhiệm	Kết quả dự kiến	Kinh phí dự toán
	Việc khảo sát CBVC-NLĐ về lập kế hoạch, phân bổ, quản lý tài chính và chi đúng mục đích chưa được thực hiện thường xuyên, định kỳ	Định kỳ vào cuối năm học hằng năm khảo sát CBVC-NLĐ về lập kế hoạch, phân bổ, quản lý tài chính và chi đúng mục đích	2017-2022	Phòng KT&ĐBCLGD thực hiện khảo sát	Báo cáo kết quả khảo sát và kế hoạch cải thiện hằng năm	50.000.000
<b>Tổng kinh phí dự toán giai đoạn 5 năm 2017 -2022</b>						<b>197.321.600.000</b>

**GIÁM ĐỐC  
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**



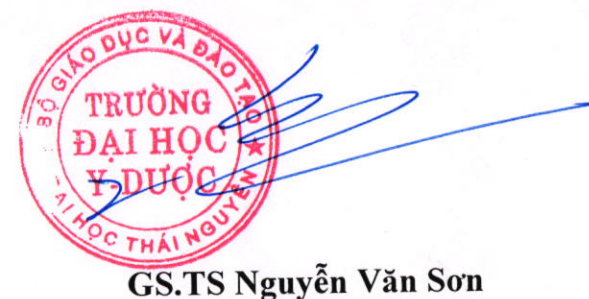
**GS.TS Đặng Kim Vui**

**BAN KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO  
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**



**TS Phạm Văn Hùng**

**HIỆU TRƯỞNG**



**GS.TS Nguyễn Văn Sơn**